TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN HẢI** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:**25**/2022/HS-ST
Ngày:18/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIÊN HẢI, TỈNH KIÊN GIANG

Thành Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa ông: Trương Thanh Toàn**.**

- Các vị Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Việt Hồng.

- Bà Lê Kim Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải tỉnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Nhã Phi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang T hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXXST – HS ngày 07/10/2022 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **Tôn Thất Q**, Sinh năm 1998; Giới tính: Nam; Nơi ĐKTT: ấp 4, thị trấn Gành H, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu; Chỗ ở hiện nay: ấp 4, thị trấn Gành H, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê. Con ông: Tôn Thất D và bà Nguyễn Thị L; Anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2005: Tiền án: Chưa; Tiền sự: Vào ngày 18/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng kể từ ngày 21/12/2018 đến ngày 23/9/2019 đã chấp hành xong' Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/7/2022 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ, ngày 05/02/2021 ông Lê Ngọc S cùng với Phạm Văn Th, Phạm Út Đ, Lê Ngọc D1 tổ chức uống rượu bia tại trước cửa nhà của Lê Ngọc S

thuộc tổ 04, ấp Bãi Ng, xã An S, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang. Trong lúc uống rượu bia có sử dụng thùng loa hát Karaoke gây Tg ồn, lúc này Chu Văn Tr sau khi uống rượu bia về thấy nhà S đang uống rượu bia và hát Karaoke, sợ mẹ Tr và một số người lớn tuổi ở khu vực đó không ngủ được, nên Tr đi qua nhà S vặn nhỏ thùng loa và yêu cầu nhóm của S hát đến 22 giờ 30 phút thì nghỉ, thì xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau. Tr hỏi "giờ muốn sao" Th nói "Tr mày muốn chơi hay gì" Tr nói lại "muốn chơi thì chơi sợ gì". Nói xong Tr bỏ đi ra ngoài điện thoại cho Phan Văn Nh nói là "tao đụng chuyện rồi, lên giúp tao", Nh sau khi nghe máy tưởng Tr bị đánh. Lúc này Nh đang ngồi uống rượu bia cùng với Lý Thanh L1, Võ Phúc H, Tôn Thất Q, Huỳnh Quốc T nên Nh kêu L1, H, Q, T đi lại nhà Tr coi có chuyện gì. Nghe Nh nói vậy cả nhóm tưởng Tr bị đánh nên cùng nhau đi kiếm Tr.

Khi đến đường hẻm lên nhà Tr chỗ sân banh thì cả nhóm gặp Tr, nghe Tr kể lại sự việc và chỉ nhà của S, rồi rủ cả nhóm đi đánh nhau với nhóm của S thì cả nhóm đồng ý. Nh, L1, Tr, Hậu mỗi người cầm 02 vỏ chai thủy tinh, T cầm 01 vỏ chai thủy tinh, Q cầm một tấm ván gỗ rồi cả nhóm chạy đến nhà của S.

Đến nhà S thấy Phạm Út Đ, Phạm Văn Th, Lê Ngọc D1 đang ngồi uống rượu bia và hát Karaoke, Nh cầm 02 vỏ chai chạy vào đánh Lê Ngọc D và ném chai thủy tinh vào nhóm S đang ngồi. Thấy vậy S chạy đến cãi nhau với Nh, thì hai bên xảy ra xô sát đánh nhau bằng tay không. Lúc này, Lê Ngọc D (con của S) chạy vào nhà lấy 01 cây gỗ tròn chạy ra đánh 01 cái trúng vào đầu của Nh, Nh lượm lấy 01 cây gỗ rượt theo đánh Th nhưng không trúng, nên Nh dùng cây gỗ ném trúng vào hông trái của Th, Th chụp khúc cây gỗ đánh trúng vào đầu Nh 01 cái, Nh bỏ chạy ra ngoài. Trong lúc Nh đang đánh nhau với nhóm của S thì Tr, H, L1, T đứng bên ngoài dùng vỏ chai thủy tinh và đá ném về phía nhóm của S.

Thấy Nh bị thương ở vùng đầu nên Tr cầm 01 cái bàn nhựa màu đỏ xông đến quơ về hướng của Th, S, D1. Còn Q thì cầm tấm ván gỗ xông vào đánh nhóm S, Th, D1. Trong lúc đánh nhau Q la lên thì H, L1, T bên ngoài tiếp tục dùng gạch đá ném về phía nhóm của S, Th, D1.

Sau khi kéo được Nh ra ngoài, thì Nh tiếp tục lượm 01 khúc cây gỗ đầu cây bị gãy có mũi nhọn xông đến rượt đánh Th, S đánh trúng vào đầu và tay S làm rớt cây gỗ xuống đất, S cầm lấy cây xà gồ bằng kim loại đánh lại trúng đầu của Nh 01 cái làm Nh té ngã trúng cái khạp bằng sành ngoài sân làm bể khạp.

Thấy Nh bị đánh té xuống đất, Tr liền cầm 01 khúc cây gỗ tròn dài đánh S, D1, Th và đánh trúng 01 cái vào đầu của S, Q thấy 01 cây dao đang để gần đó nên chụp

lấy chém về nhóm S, Th, D1 nhưng không trúng. Do sợ bị đánh D1 chụp lấy cây xà beng cầm trên tay, bên ngoài Hậu, T vẫn tiếp tục dùng đá, ống kim loại ném về nhóm của S. Thấy vậy nhóm của S vào nhà đóng cửa lại, sau đó Nh được đưa đi cấp cứu.

Trong lúc đánh nhau Th bị ném trúng vào cằm một cái, Phạm Út Đ đứng ở cửa nhà S thì bị đâm trúng một cái vào bên hông phải không rõ ai đâm và bị ném trúng vào đầu 01 cái gây thương tích.

Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể: Chu Văn Tr xuất phát từ mâu thuẫn cự cãi về việc Lê Ngọc S tổ chức uống rượu bia và hát Karaoke tại nhà gây Tg ồn, nên Tr điện thoại cho Phan Văn Nh và một số người khác đến đánh nhau với nhóm của S; Phan Văn Nh, Lý Thanh L1, Tôn Thất Q, Võ Phúc H, Huỳnh Quốc T thừa nhận biết rõ đi đánh nhau với nhóm của S nên tham gia cùng Nh và Tr. Lê Ngọc D, Lê Ngọc S thừa nhận có hành vi dùng hung khí đánh Nh gây thương tích và bị nhóm của Tr và Nh xông vào nhà đánh và dùng chai thủy tinh, gạch, đá, cây gỗ đánh ném gây thương tích cho S và Đ.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 144/KL-PY ngày 31/3/2021 của Tr tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận Phan Văn Nh có các dấu vết như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng trán - đỉnh trán, trán - thái D1 - đỉnh trái, thái D1 phải, chẩm phải, hông lưng trái và thắt lưng trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 14% (mười bốn phần trăm).

3. Vật gây thương tích:

- Thương tích vùng trán - đỉnh trán, trán - thái D1 - đỉnh trái, thái D1 phải, chẩm phải và vùng thắt lưng trái do vật tày có cạnh gây nên.

- Thương tích vùng lưng trái do vật có cạnh sắc gây nên.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Về thẩm mỹ: Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích (kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế - Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần) không có quy định về tổn thương cơ thể gây ảnh hưởng thẩm mỹ do thương tích gây nên.

- Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 149/KL-PY ngày 08/4/2021 của Tr tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận Lê Ngọc S có các dấu vết như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng trán giữa (vết 2) và cánh tay trái.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04% (bốn phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật tày có cạnh.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Về thẩm mỹ: Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích (kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế - Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần) không có quy định về tổn thương cơ thể gây ảnh hưởng thẩm mỹ do thương tích gây nên.

- Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 149/KL-PY ngày 08/4/2021 của Tr tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Kiên Giang kết luận Phạm Út Đ có các dấu vết như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo phần mềm vùng trán phải, trán trái và hông ngực phải.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04% (bốn phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật có cạnh sắc.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể:

- Về thẩm mỹ: Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích (kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế - Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần) không có quy định về tổn thương cơ thể gây ảnh hưởng thẩm mỹ do thương tích gây nên.

- Về chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích không gây hạn chế chức năng bộ phận cơ thể.

Vật chứng trong vụ án: 01 (một) cái bàn làm bằng nhựa màu đỏ đã qua sử dụng có vết bị đập bể, có chiều dài 64cm, chiều rộng 45cm, chiều cao 50cm, vết bị đập bể có chiều dài 23cm, rộng 11cm; 01 (một) cái ghế làm bằng nhựa màu đỏ bị gãy một chân ghế, mặt ghế bị gãy, chiều cao ghế 56cm, chiều rộng ghế 50cm; 01 (một) cây xà beng làm bằng sắt (kim loại) phi 16, dài 76cm;rộng 3,4cm (xà beng dùng nhổ đinh); 01 (một) cây xà beng làm bằng sắt (kim loại) phi 12, dài 61cm, rộng 3,4cm (xà beng dùng nhổ đinh); 01 cây dao cán dao làm bằng nhựa màu đen, lưỡi dao làm bằng kim loại màu trắng, lưỡi dao sắc, mũi dao nhọn đã qua sử dụng. Dao có chiều dài 33,5cm, lưỡi dao dài 22cm, rộng 04cm, cán dao dài 11,5cm; 01 (một) cây dao cán bằng gỗ, lưỡi dao làm bằng kim loại, lưỡi dao đang trong tình trạng rỉ sét. Dao có chiều dài 33,5cm, lưỡi dao dài 23cm, rộng 04cm, cán dao dài 10,5cm; 01 (một) khúc gỗ tròn bị gãy xéo, có chiều dài 49,2cm, rộng 03cm, đường kính 03cm; 01 (một) khúc gỗ tròn bị gãy xéo, có chiều dài 84,5cm, rộng 03cm, đường kính 03cm; 01 (một) miếng gỗ dài 82cm, rộng 08cm, dầy 03cm; 01 (một) khúc kẽm có chiều dài 80cm, rộng 06cm, cao 03cm; 01 (một) khúc kẽm có chiều dài 88,5cm, rộng 06cm, cao 03cm; 14 (mười bốn) miếng gạch lót nền màu xanh đa góc cạnh, miếng nhỏ nhất có chiều dài 09cm, rộng 07cm, dầy 0,9cm; miếng lớn nhất có chiều dài 30cm, rộng 20cm, dầy 0,9cm; 01 (một) cục gạch ống có chiều dài 18cm, chiều rộng 7,5cm, chiều cao 7,5cm, bị bể một phần góc vuông ở một đầu; 01 (một) cục gạch đổ bằng bê tông đa góc cạnh có chiều dài 15cm, chiều cao 07cm; 01 (một) cục đá đa góc cạnh có chiều dài 15cm, rộng 11cm, cao 07cm.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKS-KH ngày 04/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải đã truy tố bị bị cáo Tôn Thất Q về tội " Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 và Điều 17 Bộ luật hình sự; Đề nghị Xử phạt bị cáo Tôn Thất Q mức hình phạt từ 06 đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết xong tại bản án số 13/2022/HS-ST ngày 10/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

Những người làm chứng vắng mặt nhưng những lời khai của họ có trong hồ sơ vụ án phù hợp với diễn biến phiên tòa, lời khai của bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 21 giờ, ngày 05/02/2021 tại nhà bị ông Lê Ngọc S thuộc tổ 4, ấp Bãi Ng, xã An S, huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang giữa Chu Văn Tr với nhóm của Lê Ngọc S, Phạm Út Đ, Phạm Văn Th, Lê Ngọc D xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau. Tr điện thoại cho Phan văn Nh, Nh rủ Võ Phúc H, Huỳnh Quốc T, Tôn Thất Q, Lý Thanh L1 đi đến gặp Tr. Sau khi gặp Tr cả nhóm kéo đến nhà S để đánh nhau với nhóm của S. Trong lúc đánh nhau nhóm của Tr dùng vỏ chai thủy tinh, gạch, đá, cây đánh và ném vào nhóm của S. Nhóm của S dùng cây gỗ, xà gồ bằng kim loại đánh nhóm của Tr. Trong đó bị cáo Tôn Thất Q dùng tấm ván đánh nhiều cái vào người ông S. Hậu quả Phan Văn Nh bị nhóm của S đánh gây tổn thương tỷ lệ thương tật là 14%; Lê Ngọc S bị tổn thương tỷ lệ thương tật là 04%.

Xét hành vi và lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đã phù hợp với nội dung cáo trạng, cũng như lời khai tại Cơ quan điều tra và lời trình bày của những người làm chứng. Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tôn Thất Q phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình Sự như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Tôn Thất Q là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo không có mâu thuẫn gì với ông Lê Ngọc S, Lê Ngọc D chỉ vì nghe lời của Chu Văn Tr mà bị cáo đã đến nhà Lê Ngọc S dùng tấm ván gỗ, cây dao bằng kim loại, ném vào nhà của bị cáo Lê Ngọc S gây lên thương tích cho Lê Ngọc S là 04% thương tật. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện tính chất côn đồ, ý thức xem thường pháp luật, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Do đó cũng cần thiết xử lý các bị cáo một mức án nghiêm, mới đủ sức răn đe và ngăn ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo ra đầu thú được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết xong tại bản án hình sự Sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 10/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

[6] Còn các bị cáo Lê Ngọc S, Lê Ngọc D, Phan Văn Nh, Chu Văn Tr, Lý Thanh L1, Võ Phúc H, Huỳnh Quốc T đã xét xử xong tại Bản án số 13/2022/HSST ngày 10/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Tôn Thất Q phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Tôn Thất Q 06 (Sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/7/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết xong tại bản án hình sự Sơ thẩm số 13/2022/HS-ST ngày 10/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Kiên Hải;
- Nhà tạm giữ - CA Kiên Hải.;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Trương Thanh Toàn